

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Số án: 21/2018/HSST
Ngày 06/8/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Nhân danh

Nhân công hợp xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Với Hội đồng xét xử thêm gồm cả:

Thêm phụ - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bui T- Duy

Các Hội đồng nhân dân:

Ông Nguyễn Lâm Giang;

Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Ủy viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/HSST-QĐ, ngày 23/7/2018, về tội vi phạm:

Họ và tên: Diêm Đăng T, sinh năm 1998

Tên gọi khác: Diêm Đăng Hoàng;

Nơi ĐKKTT và nơi ở: phố TQ, thị trấn N, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Diêm Đăng P, sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn Làng Đình, xã Cao Xá, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Mẹ đẻ: Đào Thị H, sinh năm 1976, nơi cư trú: phố TQ, thị trấn N, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú 13/4/2018, bị bắt tạm giam ngày 16/5/2018 đến ngày 17/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Ngày 14/7/2018 bị bắt tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện TY, tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1976. (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 13/4/2018, Diêm Đăng T, sinh năm 1998, trú tại phố TQ, thị trấn N, huyện TY, tỉnh Bắc Giang một mình đi bộ từ nhà ông Diêm Đăng D, sinh năm 1948 ở thôn A, xã L, huyện TY (là ông nội của T) đến thôn C, xã L, huyện TY để chơi game. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi T đi trên đường liên xã (xã L đi xã AD, huyện TY, đến khu vực trước cửa nhà ở của gia đình anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1976 ở thôn C, xã L, huyện TY (ở bên trái đường theo chiều đi của T) thì phát hiện ở vỉa hè trước cửa nhà anh Th có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, đeo biển kiểm soát 98N8-8821 (xe của gia đình anh Nguyễn Hữu Th, có số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042), chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, đầu xe hướng vào phía trong nhà anh Th, quan sát xung quanh không có người nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này mang đi tiêu thụ lấy tiền. T đi đến gần chỗ chiếc xe mô tô đeo biển kiểm soát 98N8-8821, ngồi lên yên xe, dùng tay phải mở khóa điện, dùng chân gạt chân chống của xe và nổ máy rồi điều khiển xe đi ra đường và đi thẳng về nhà T ở phố TQ, thị trấn N, huyện TY. Khi về đến nhà, T lấy cờ lê tháo biển kiểm soát 98N8-8821 ra khỏi xe rồi đút chiếc biển kiểm soát này vào bên trong cốp xe, sau đó T điều khiển xe đến nhà anh Đoàn Văn V, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã TT, huyện TY. Khi đến nhà anh V, T mượn cờ lê và tua vít của Việt tháo 05 cánh yếm của xe ra và để số cánh yếm cùng chiếc biển kiểm soát 98N8-8821 ở nhà anh V. T chơi ở nhà Việt đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T điều khiển xe mô tô trộm cắp được của gia đình anh Th về nhà ông Dũng. Khi đến nhà ông Dũng, T được ông D thông báo cho biết việc T trộm cắp xe mô tô của gia đình anh Th đã bị mọi người phát hiện nên đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đã đến Ủy ban nhân dân xã L, huyện TY đầu thú và giao nộp cho Công an huyện TY 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042, xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 18/4/2018, anh Th làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện TY. Cùng ngày 18/4/2018, T đến nhà anh Đoàn Văn V lấy 05 chiếc cánh yếm nêu trên và biển kiểm soát 98N8-8821 mang đến giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện TY.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TY định giá: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu sơn trắng, số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042, xe đã sử dụng từ năm 2009 có giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 16 tháng 7 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Diêm Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51.

Xử phạt bị cáo Diêm Đăng T từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Được trừ 02 ngày tạm giữ từ ngày 16/5/2018 đến ngày 17/5/2018 vào thời gian thụ hình. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/7/2018.

Miễn phạt tiền cho bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo Diêm Đăng T tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để cải tạo và sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, ngày 13/4/2018, Diêm Đăng T, sinh năm 1998, trú tại phố TQ, thị trấn N, huyện TY, tỉnh Bắc Giang đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Hữu Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Sirius, màu trắng, số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042 có trị giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự.

Về tính chất giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi tội phạm bị phát hiện, T đã đến Ủy ban nhân dân xã L, huyện TY đầu thú và tự nguyện giao nộp cho Công an huyện TY chiếc xe mô tô T đã trộm cắp của anh Nguyễn Hữu Th; trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Hình vi phạm tội của bị cáo, có nguy hiểm cho xã hội, khi những xâm phạm quyền sẽ đe dọa tới sự an ninh của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ mục đích gây mất trật tự, an ninh của nhân dân ở địa phương nói chung và của người bị hại nói riêng. Mặt khác, qua xác minh tại địa phương thì bị cáo không chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú và trong giai đoạn truy tố bị cáo không chấp hành theo giấy triệu tập của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX cần cân nhắc, xem xét một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện đồng thời mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Đối với Đoàn Văn V không biết chiếc xe mô tô T đi đến nhà anh V là do T trộm cắp mà có nên anh V không vi phạm pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Do anh Nguyễn Hữu Th không yêu cầu Diêm Đăng T phải bồi thường, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu sơn trắng, số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042 mà T trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Hữu Th có biển kiểm soát 98Y3-2455, đăng ký mang tên anh Đinh Văn Hùng- sinh năm 1988, địa chỉ: thôn Nam Lễ 3, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh H bị mất chiếc xe mô tô này từ năm 2010 và đã có đơn trình báo gửi đến Công an huyện Lạng Giang. Xác định đây là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản khác thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY đã tách chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu sơn trắng, số khung RLCS5C630-9Y26305, số máy 5C63-263042 cùng 05 cánh yếm của xe ra khỏi hồ sơ vụ án để chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang xử lý theo

thẩm quyền là phù hợp; Đối với chiếc biển kiểm soát 98N8- 8821, quá trình điều tra xác định đây là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 ở thôn Ba Làng, xã Quế Nham, huyện TY. Hiện anh C không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được với anh C. Qua xác minh tại gia đình anh C được biết chiếc xe trên anh C đã bán nhưng gia đình không rõ bán cho ai. Do chưa đủ căn cứ để xác định chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã tách chiếc biển kiểm soát 98N8- 8821 này ra khỏi hồ sơ vụ án để điều tra điều tra, xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[9]. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Diêm Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo Diêm Đăng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/7/2018. Đ-íc khÊu trở thêi gian ®· bĐ t+m giam (tổ ngụy 16/5/2018 ®Ỗn ngụy 17/5/2018) vµo thêi gian thô h×nh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M héi ®ảng xĐt xõ s- thỀm

ThỀm ph,n - chñ to¹ phi^an toạ

N-i nhỀn:

- VKSND, THADS, C«ng an huyỖn;
- TAND tỖnh Bắc Giang;
- BĐ c, o;
- L-u.

Bùi Tư Duy